**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NĂM 2021**

[**Phụ lục 01: KHÓA NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CHO QUẢN LÝ CẤP TRUNG** 2](#_Toc58845396)

[**Phụ lục 02: KHÓA NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐIỀU PHỐI LOGISTIC HÀNG RỜI CÁC VẤN ĐỀ KIỂM SOÁT RỦI RO** 4](#_Toc58845397)

[**Phụ lục 03: CHƯƠNG TRÌNH HỌC HỎI KINH NGHIỆM ĐIỀU PHỐI, XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC MUA THAN NHẬP KHẨU TẠI CÁC ĐƠN VỊ PHÁT ĐIỆN CỦA HÀN QUỐC** 6](#_Toc58845398)

[**Phụ lục 04: KHÓA QUẢN LÝ VẬN HÀNH HỆ THỐNG QUAN TRẮC, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, THỦY CÔNG CHO NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN** 7](#_Toc58845399)

[**Phụ lục 05: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NÂNG CAO NĂNG LỰC PHỤC VỤ THỊ TRƯỜNG VWEM** 8](#_Toc58845400)

[**Phụ lục 06: KHÓA TẬP HUẤN VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC NMĐ TRONG EVNGENCO1** 9](#_Toc58845401)

[**Phụ lục 07: KHÓA HIỆU CHỈNH LÒ HƠI KHI ĐẶC TÍNH NHIÊN LIỆU (THAN) THAY ĐỔI** 10](#_Toc58845402)

[**Phụ lục 08: KHÓA NHẬN DIỆN, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ, KIỂM SOÁT RỦI RO TẠI DOANH NGHIỆP** 12](#_Toc58845403)

[**Phụ lục 09: KHÓA TẬP HUẤN VỀ CHUẨN MỰC BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUỐC TẾ IFRS** 13](#_Toc58845404)

[**Phụ lục 10: KHÓA TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN TẬP TRUNG TRONG TOÀN TỔNG CÔNG TY** 15](#_Toc58845405)

[**Phụ lục 11: KHÓA BỒI HUẤN CÔNG TÁC QLDA ĐTXD** 16](#_Toc58845406)

[**Phụ lục 12: KHÓA THIẾT KẾ SLIDE POWERPOINT CHUYÊN NGHIỆP** 18](#_Toc58845407)

[**Phụ lục 13: KHÓA ĐÀO TẠO KỸ NĂNG GIAO TIẾP ỨNG XỬ CƠ BẢN TẠI MÔI TRƯỜNG CÔNG SỞ, PHÁT TRIỂN VHDN TẠI CƠ QUAN EVNGENCO1** 19](#_Toc58845408)

[**Phụ lục 14: KHÓA KỸ NĂNG THƯƠNG LƯỢNG ĐÀM PHÁN** 20](#_Toc58845409)

# **Phụ lục 01: KHÓA NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CHO QUẢN LÝ CẤP TRUNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CHO QUẢN LÝ CẤP TRUNG |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Thừa nhận, thích nghi và chủ động giải quyết hiệu quả các công việc hàng ngày trong vai trò trách nhiệm của người quản lý & lãnh đạo;  - Thực hiện các bước hoạch định công việc và ủy thác công việc hiệu quả;  - Lựa chọn phong cách lãnh đạo phù hợp;  - Sử dụng các kỹ năng giao tiếp, động viên để kích thích và thúc đẩy nhân viên làm việc hiệu quả;  - Huấn luyện, hướng dẫn trên công việc và đánh giá kết quả công việc của nhân viên;  - Xác định các cách tiếp cận và giải quyết hiệu quả các sự cố hoặc mâu thuẫn, khó khăn trong công việc;  - Biết cách xây dựng đội ngũ nhân viên và dẫn dắt đội hoàn thành mục tiêu chung.  - Lập kế hoạch hoàn thiện để nâng cao năng lực quản lý của bản thân và đáp ứng được yêu cầu công việc. |
|  | **Đối tượng học viên:**  Lãnh đạo các Ban, VP tại TCT, lãnh đạo phòng, PX tại các đơn vị được bổ nhiệm lần đầu dưới 05 năm |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Các Ban TCT: 14 người  - Các đơn vị trực thuộc: 02 người/đơn vị x 08 đơn vị  **Tổng cộng: 30 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Trụ sở Tổng công ty, kết nối Hội nghị truyền hình tới các đơn vị |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  03 ngày, chia 03 đợt |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý II năm 2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Lập kế hoạch – Tổ chức thực hiện  - Giám sát, đánh giá hiệu quả làm việc  - Tạo động lực cho nhân viên  - Huấn luyện, kèm cặp nhân viên  - Kỹ năng giao việc ủy quyền  - Giải quyết vấn đề & ra quyết định  - Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; Giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hành động, chấm điểm, đánh giá. |
|  | **Đối tác dự kiến:** |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Một CBQL không có kinh nghiệp dễ mắc phải những lỗi sau: đồng nhất tầm nhìn, mục tiêu của lãnh đạo đơn vị với tầm nhìn và mục tiêu của chính mình hoặc coi nhiệm vụ của mình là thực thi tầm nhìn, mục tiêu của lãnh đạo đơn vị; sa lầy vào công việc chuyên môn; đặt nhầm trọng tâm quản lý vào con người thay vì các hệ thống quy trình; nhận thức không đúng về các chiến lược mà CBQL cần xây dựng…  Nhằm giúp các CBQL trong Tổng công ty, đặc biệt là các CBQL mới được bổ nhiệm lần đầu dưới 05 năm, xác định đúng vị trí và vai trò của mình, nâng cao năng lực quản trị và kỹ năng triển khai chiến lược, cần thiết phải tổ chức chương trình đào tạo nhằm nâng cao các kiến thức, kỹ năng của đội ngũ CBQL này. |

# **Phụ lục 02: KHÓA NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐIỀU PHỐI LOGISTIC HÀNG RỜI CÁC VẤN ĐỀ KIỂM SOÁT RỦI RO**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**   * Nghiệp vụ xuất nhập khẩu (Incoterm và thực tế) * Điều phối Logicstic hàng rời các vấn đề kiểm soát rủi ro |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Các khâu trong chuỗi cung ứng than;  - Nắm rõ hơn thị trường vận tải than trong nước và trên thế giới;  - Nắm rõ hơn công tác quản trị rủi ro trong mua bán than nhập khẩu. |
|  | **Đối tượng học viên:**  - Các Ban KH, KTSX, TCKT, QLĐT, PC của GENCO1;  - Công ty NĐ Duyên Hải |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Ban KH: 02 người;  - Ban KTSX: 02 người;  - Ban TCKT: 02 người;  - Ban QLĐT: 02 người;  - Công ty NĐ Duyên Hải: 05 người  **Tổng cộng: 13 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Cơ sở đào tạo |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  02 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý II năm 2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Tìm hiểu về thị trường vận tải trong nước và quốc tế;  - Các thuật ngữ chuyên ngành về logictis, xuất nhập khẩu;  - Thực hiện thông quan tuân thủ quy định;  - Các phương pháp quản trị rủi ro của Bên mua (khối lượng, chất lượng, các vấn đề hay xảy ra tranh chấp giữa các bên...);  - Các vấn đề liên quan đến bảo hiểm hàng hóa khi xảy ra tổn thất (hành động cần thực hiện khi xảy ra tổn thất, trình tự, thủ tục đòi bồi thường, chứng từ khi đòi bồi thường, các vấn đề lưu ý trong bảo hiểm;  - Các luật, thông lệ hay áp dụng liên quan đến mua bán than nhập khẩu  - Quản trị rủi ro trong điều phối Logicstic |
|  | **Đối tác dự kiến:**   * Cơ quan có thẩm quyền (hải quan, đơn vị làm chính sách): Giải thích chia sẻ về nghiệp vụ hải quan * Các diễn giả có trên 05 kinh nghiệm trực tiếp làm quản lý, điều hành công tác Logicstic |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  Với việc dự kiến thí điểm mua than nhập khẩu theo hình thức CFR tại cảng chuyển tải, theo đó phải thực hiện thêm gói thầu vận tải than từ cảng trung chuyển về cảng Duyên Hải, tiến tới mua than theo hình thức FOB khi đủ điều kiện |

# **Phụ lục 03: CHƯƠNG TRÌNH HỌC HỎI KINH NGHIỆM ĐIỀU PHỐI, XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC MUA THAN NHẬP KHẨU TẠI CÁC ĐƠN VỊ PHÁT ĐIỆN CỦA HÀN QUỐC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên chương trình:** Học hỏi kinh nghiệm điều phối, xây dựng chiến lược mua than nhập khẩu tại các đơn vị phát điện của Hàn Quốc (Kepco) |
|  | **Mục tiêu chương trình:**  Sau chương trình tham quan sẽ tìm hiểu được:  - Xây dựng chiến lược mua than nhập khẩu tại các Tổng công ty phát điện tại Hàn Quốc;  - Cách thức lựa chọn nhà cung cấp than cho các NMNĐ;  - Quy trình quản lý và thực hiện các hợp đồng mua than nhập khẩu;  - Quy trình vận hành và điều phối tàu than cảng nhập than cho các NMNĐ. |
|  | **Thành phần đoàn:**  - Đối tượng:  + Lãnh đạo Tổng Công ty;  + Ban Kế hoạch;  + Ban KTSX;  + Công ty NĐ Duyên Hải.  - Số lượng dự kiến: 10 người. |
|  | **Đối tác học tập, trao đổi:**  Tập đoàn Điện lực Hàn Quốc (KEPCO) |
|  | **Địa điểm:**  Hàn Quốc. |
|  | **Thời lượng:**  05 ngày (cả thời gian đi lại) |
|  | **Thời gian dự kiến:**  Quý II năm 2021 |
|  | **Nội dung, khung chương trình học tập:**  - Tìm hiểu về cách thức xây dựng chiến lược mua than nhập khẩu tại các Tổng công ty phát điện tại Hàn Quốc (01 ngày);  - Quy trình và cách thức lựa chọn các nhà cung cấp than cho NMNĐ (01 ngày);  - Quy trình quản lý và thực hiện các hợp đồng mua than nhập khẩu (01 ngày);  - Quy trình vận hành và điều phối tàu than cảng nhập than cho các NMNĐ (01 ngày). |

# **Phụ lục 04: KHÓA QUẢN LÝ VẬN HÀNH HỆ THỐNG QUAN TRẮC, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, THỦY CÔNG CHO NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Quản lý vận hành hệ thống quan trắc, công trình xây dựng, thủy công cho nhà máy Thủy điện |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Học hỏi kinh nghiệm từ các Chuyên gia, Đơn vị, nâng cao năng lực của các cán bộ kỹ thuật |
|  | **Đối tượng học viên:**  Cán bộ kỹ thuật làm công tác quản lý vận hành và sửa chữa công trình thủy công thủy điện |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Ban KTSX GENCO1: 02 người  - Ban AT GENCO1: 02 người  - Công ty Thủy điện Bản Vẽ: 03 người  - Công ty Thủy điện: Sông Tranh: 03 người  - Công ty thủy điện Đồng Nai: 03 người  - Công ty thủy điện Đại Ninh: 02 người  - Công ty thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi: 03 người  - Công ty CP Phát triển Điện lực Việt Nam: 02 người  **Tổng cộng: 20 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Công ty Thủy điện Đồng Nai |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  02 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý III năm 2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Chuyên đề về quản lý an toàn đập  - Chuyên đề về kinh nghiệm tổ chức và thực hiện quan trắc đập công trình thủy điện, công tác đo đạc, quan trắc đập trong quản lý vận hành công trình thủy điện  **-** Chuyên đề về những hư hỏng công trình thủy điện và phương pháp xử lý |
|  | **Đối tác dự kiến:**  Ban KTSX EVN phối hợp với Hội đồng tư vấn an toàn bậc thang thuỷ điện Sông Đà (Bộ KHCN) |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Khóa học nhằm nâng cao kỹ năng vận hành, thu thập, xử lý, lưu trữ số liệu quan trắc và chủ động trong công tác kiểm tra, ứng phó khi thiết bị, công trình có các biểu hiện bất thường cho các kỹ sư, cán bộ chuyên ngành theo dõi tại các Đơn vị thủy điện.  - Khóa học là dịp để các kỹ sư, cán bộ quản lý vận hành công trình thủy công thủy điện tại các Đơn vị trao đổi kinh nghiệm. |

# **Phụ lục 05: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NÂNG CAO NĂNG LỰC PHỤC VỤ THỊ TRƯỜNG VWEM**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
| **A** | **Tên chương trình:** Đào tạo nâng cao năng lực phục vụ thị trường VWEM |
| **B** | **Mục tiêu chương trình:** Nâng cao năng lực vận hành TTĐ cho các đơn vị trong Tổng công ty |
| **C** | **Thành phần đoàn:** |
| - Đối tượng: Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách TTĐ, chia làm 02 nhóm |
| + Nhóm 1: bao gồm Lãnh đạo Cục Điều tiết điện lực, LĐ TCT, Giám đốc các đơn vị thành viên, Lãnh đạo ban KDTTĐ |
| + Nhóm 2: bao gồm Lãnh đạo Phòng TTĐ của Cục Điều tiết điện lực, LĐ và cán bộ phụ trách TTĐ tại các đơn vị thành, Lãnh đạo và chuyên viên Ban KDTTĐ |
| - Số lượng dự kiến: 20 |
| **D** | **Đối tác học tập, trao đổi:** Các chuyên gia TTĐ thuộc 1 trong các nước như Úc, Singapore, Mỹ, New Zealand**…**và Cục Điều tiết điện lực |
| **E** | **Địa điểm:** Một trong các các Quốc gia: Úc, New Zealand, Mỹ. |
| **F** | **Thời lượng:** 07 ngày nhóm 1 và 07 ngày nhóm 2 |
| **G** | **Thời gian dự kiến:** Quý III năm 2021 |
| **H** | **Nội dung, khung chương trình học tập:** '- Thị trường phái sinh, hệ thống tài chính và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin - Đào tạo vận hành hệ thống điện và thị trường điện tại TTĐ '- Đào tạo nâng cao năng lực xây dựng, vận hành và phát triển thị trường điện |

# **Phụ lục 06: KHÓA TẬP HUẤN VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC NMĐ TRONG EVNGENCO1**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Tập huấn về công tác bảo vệ môi trường tại các nhà máy điện trong Tổng công ty phát điện 1 |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:   * Cập nhật và nắm vững các quy định pháp luật về BVMT; * Chia sẻ các khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm trong công tác quản lý chất thải. * Nâng cao năng lực và hiểu biết về các hệ thống quan trắc tự động tại các nhà máy gúp nâng cao hiệu quả quản lý vận hành thiết bị và tuân thủ quy định pháp luật |
|  | **Đối tượng học viên:**  - Ban An toàn (lãnh đạo + CV làm công tác BVMT)  - Lãnh đạo Đơn vị phụ trách công tác BVMT, lãnh đạo các phòng, bộ phận, CB làm công tác BVMT; CB quản lý, vận hành hệ thống thiết bị BVMT |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Ban An toàn GENCO1: 4 người  - Công ty NĐ Duyên Hải: 12 người  - Công ty NĐ Nghi Sơn: 3 người  - Công ty NĐ Uông Bí: 3 người  - Công ty CP NĐQN: 3 người  - Công ty TĐ BV, ĐN, ĐNI, ST:8 người (mỗi đơn vị 02 người)  - Công ty CP TĐ ĐHĐ, VNPD: 05 người  **Tổng cộng: 35 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Trụ sở Tổng công ty, kết nối Hội nghị truyền hình tới các đơn vị |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  02 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý III/2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Cập nhật các cầu pháp luật về BVMT tại các nhà máy điện (1/2 buổi)  - Quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại (lưu trữ, chuyển giao, xử lý) (1/2)  - Hệ thống quan trắc tự động, liên tục tại các nhà máy nhiệt điện, thủy điện (quản lý, vận hành hệ thống quan trắc, đo đặc, kết nối, truyền số liệu, lưu trữ xử lý số liệu) (1 buổi); |
|  | **Đối tác dự kiến:**   * Mời chuyên gia của EVN, chuyên gia Bộ Công thương, chuyên gia Bộ TNMT |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Theo quy chế BVMT ban hành tại quyết định số 112/QĐ-EVN |

# **Phụ lục 07: KHÓA HIỆU CHỈNH LÒ HƠI KHI ĐẶC TÍNH NHIÊN LIỆU (THAN) THAY ĐỔI**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Hiệu chỉnh lò hơi khi đặc tính nhiên liệu (than) thay đổi |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Tổ chức quá trình cháy của Lò hơi hiện có Đơn vị Đang vận hành;  - Phương pháp giám sát và thu thập dự liệu của Lò hợi trên hệ thống DCS của Tổ máy  - Các phương pháp nhận dạng và phân tích các hạn chề quá cháy của Lò hơi;  - các thiết bị cần lắp thêm phục vụ cho công tác hiệu chỉnh.  - Đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong công tác PCCN, AT-VSLĐ, các biện pháp ngăn chặn (nếu có).  - Các phương pháp điều chỉnh các thông số khói, gió khi đặc tính than thay đổi;  - Dự kiến các bước tiến hành hiệu chỉnh lò hơi với loại than có đặc tính khác với than thiết kế;  - Thực hành: giám sát, hướng dẫn các VHV điều chỉnh các thông số khói gió khi lò hơi đốt loại than nói trên;  - Đánh giá quá trình cháy, đưa ra các khuyến cáo về giới han max, min của các thông số của của lò hơi như: Công suất, tỷ lệ % trong hệ thông cân băng khói gió... |
|  | **Đối tượng học viên:**  - Lãnh đạo Phân xưởng vận hành lò máy và lãnh đạo phòng: KT, AT&MT các đơn vị nhiệt điện  - KTV PX, chức danh Lò trưởng, Lò phó của các đơn vị nhiệt điện  **-** Cán bộ phòng KT các đơn vị nhiệt điện có chuyên môn về điều khiển tự động |
|  | **Số lượng học viên dự kiến:**  - Công ty NĐ Duyên Hải: 24 người  - Công ty NĐ Nghi Sơn: 8 người  - Công ty NĐ Uông Bí: 8 người  **Tổng cộng: 40 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại CTNĐ Duyên Hải |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  05 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý III/2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Đại cương về lý thuyết cháy (1 buổi);  - Tổ chức quá trình cháy của các lò hơi hiện hừu tại các đơn vị nhiệt điện (1 buổi);  - Phân tích ưu nhược điểm quá trình khí động buồng lửa các lò hơi hiện hũu (2 buổi);  - Các phương pháp hiệu chỉnh truyền thống, và hiệu chỉnh áp dụng công nghệ số (1 buổi);  - Thực hành nhận dạng các thông số của lò hơi đang vận hành (1 buổi)  - Yêu cầu hướng dẫn cách làm và triển khai cụ thể (1 buổi). |
|  | **Đối tác dự kiến:**  Viện Công nghệ Nhiệt- Lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội & Trung tâm thí nghiệm điện miền bắc; |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Hiệu chỉnh thông số vận hành của Lò hơi là nhiệm vụ quan trọng giúp duy trì và tối ưu thống số vận hành của lò hơi với mong muốn ổn định và từng bước có hiệu quả;  - Hiện nay công tác nghiên cứu hiệu chỉnh định tham số vận hành của lò hơi trong khi phải đốt các loại thạn trộn nhập khẩu vơi than nội địa nhằm đáp ưng việc đa dạng hóa nguồn cung nhiên liệu phục vụ nhu cầu SXKD điện.  - Các Vận hành viên cần có tư duy đón nhận sự thay đổi các loại than nhập khẩu phục vụ việc phát điện …. |

# **Phụ lục 08: KHÓA NHẬN DIỆN, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ, KIỂM SOÁT RỦI RO TẠI DOANH NGHIỆP**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Nhận diện, phân tích, đánh giá, kiểm soát rủi ro tại doanh nghiệp |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Nhận diện, phân tích các rủi ro trong TCT để phục vụ công tác lập kế hoạch quản trị rủi ro của TCT hằng năm;  - Đánh giá, kiểm soát rủi ro dựa trên kế hoạch đã lập và tình hình thực tiễn của TCT. |
|  | **Đối tượng học viên:**  **-** Ban Kế hoạch  - Lãnh đạo TCT, lãnh đạo các Ban cơ quan TCT và đơn vị  - Chuyên viên phụ trách nội dung tổng hợp rủi ro của các Ban, các đơn vị |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Ban Kế hoạch: 03 người  - Lãnh đạo TCT, lãnh đạo các ban và đơn vị: 35 người  - Chuyên viên tại các Ban, đơn vị: 48 người  **Tổng cộng: 80 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Trụ sở Tổng công ty, kết nối Hội nghị truyền hình tới các đơn vị |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  02 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý IV năm 2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  - Nhận diện rủi ro doanh nghiệp (1 buổi);  - Đánh giá và xử lý rủi ro (1 buổi);  - Lập kế hoạch quản trị rủi ro (1 buổi);  - Giải đáp thắc mắc (1 buổi). |
|  | **Đối tác dự kiến:** |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  Theo Quy chế quản trị 238, hằng năm, TCT phải xây dựng và trình EVN thông qua kế hoạch quản trị rủi ro của TCT. Khóa học này là cần thiết để CBVNV trong TCT nhận thức được tầm quan trọng của việc quản trị rủi ro và lập kế hoạch quản trị rủi ro hiệu quả. |

# **Phụ lục 09: KHÓA TẬP HUẤN VỀ CHUẨN MỰC BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUỐC TẾ IFRS**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Tập huấn về Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế IFRS |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  - Hiểu và giải thích được khung quy định Báo cáo tài chính quốc tế.  - Áp dụng các chuẩn mực trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính theo chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế. |
|  | **Đối tượng học viên:**  - Ban TCKT EVNGENCO1;  - Lãnh đạo Phòng TCKT và kế toán viên phụ trách Báo cáo tài chính tại các đơn vị thành viên. |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Ban TCKT EVNGENCO1: 15 người  - Ban KTGS EVNGENCO1: 5 người  - Các đơn vị trực thuộc (Duyên Hải, Uông Bí, Nghi Sơn, Đại Ninh, Bản Vẽ, Sông Tranh, Đồng Nai, ANĐ3, mỗi đơn vị 2-3 người): 20 người.  **Tổng cộng: 40 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Công ty Thuỷ điện Sông Tranh |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  03 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý II/2021 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**  1. Tổng quan về Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế IFRS, vai trò và cách thức tiếp cận  2. Nguyên tắc ghi nhận các yếu tố cấu thành Báo cáo tài chính theo IFRS và sự khác biệt so với VAS, cụ thể:  - Ghi nhận doanh thu, chi phí;  - Tài sản và sự suy giảm tài sản;  - Tài sản vô hình và lợi thế thương mại;  - Hàng tồn kho;  - Các khoản dự phòng, tài sản tiềm tàng và nợ phải trả;  - Thuế;  - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái ngoại tệ;  - Giá trị hợp lý.  3. Trình bày Báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế IFRS. |
|  | **Đối tác dự kiến:** |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Quá trình hội nhập kinh tế thế giới ngày càng sâu rộng đồng nghĩa với việc doanh nghiệp cần ghi nhận và đánh giá tình hình tài chính đầy đủ, kịp thời và phù hợp với thông lệ quốc tế để đáp ứng nhu cầu thông tin của các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài.  - Số lượng đối tác nước ngoài của EVNGENCO1 sẽ ngày càng mở rộng theo xu hướng toàn cầu hoá.  - Báo cáo tài chính theo IFRS của EVNGENCO1 hiện nay chủ yếu lập trên cơ sở chuyển đổi, điều chỉnh từ Báo cáo tài chính hợp nhất lập theo VAS sang dưới sự hướng dẫn của kiểm toán độc lập, chưa tiếp cận theo hướng từ gốc nghiệp vụ phát sinh. Đa số đội ngũ làm công tác kế toán chưa được đào tạo, tiếp cận về IFRS, đặc biệt là đội ngũ kế toán các đơn vị. |

# **Phụ lục 10: KHÓA TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN TẬP TRUNG TRONG TOÀN TỔNG CÔNG TY**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
| **A** | **Tên khóa học:** |
| Tập huấn nghiệp vụ công tác thanh toán tập trung trong toàn Tổng công ty |
| **B** | **Mục tiêu đào tạo:** |
| Sau hội nghị, tập huấn công tác xây dựng giá điện và đàm phán hợp đồng mua bán điện: |
| - Nguyên tắc thanh toán tập trung |
| - Công tác triển khai thực hiện thanh toán tập trung |
| - Trách nhiệm giữa các đơn vị trong công tác thanh táon |
| - Ứng dụng CNTT trong công tác thanh toán |
| - Các nội dung khác liên quan |
| **C** | **Đối tượng học viên:** |
| **-** Ban KDTTD, TCKT GENCO1 |
| - Lãnh đạo và chuyên viên phụ trách công tác thanh toán |
| **D** | **Số lượng học viên (dự kiến):** |
| - Ban KDTTĐ, TCKT GENCO1: 10 người |
| - Công ty trực thuộc: 20 |
| **Tổng cộng: 30 người** |
| **E** | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:** |
| Trực tiếp tại Lâm Đồng |
| **F** | **Thời lượng đào tạo:** |
| 02 ngày |
| **G** | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:** |
| Quý III/2021 |
| **H** | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:** |
| - Công tác thanh toán trong TTĐ |
| - Xây dựng hồ sơ thanh toán |
| - Trách nhiệm các đơn vị trong công tác thanh toán |
| '- Ứng dụng CNTT trong công tác thanh toán |
| - Các vấn đề khác liên quan |
| **I** | **Đối tác dự kiến:** |
| - Ban KDTTĐ, EPTC, A0, Ban TTD EVN |
| **J** | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:** |
| Năm 2021, TCT triển khai thực hiện thanh toán tập trung trong toàn Tổng công ty, trong quá trình thực hiện sẽ phát sinh nhiều vướng mắc phát sinh cân được hướng dẫn giải pháp, khắc phục |

# **Phụ lục 11: KHÓA BỒI HUẤN CÔNG TÁC QLDA ĐTXD**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
| **A** | **Tên khóa học: Bồi huấn công tác quản lý dự án Đầu tư xây dựng** |
| **B** | **Mục tiêu đào tạo:** Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được: - Trình tự về thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng cho một dự án - Nắm bắt được nguyên tác quản lý chất lượng, tiến độ, khối lượng, ATVSLD trong quá trình ĐTXD dự án. - Nắm vững được công tác quản lý chi phí ĐTXD. - Học hỏi được kinh nghiệm xử lý các vấn đề khó khăn, phát sinh trong quá trình QLDA. |
| **C** | **Đối tượng học viên:** - Ban QLĐTXD. - Ban Kế hoạch. - Ban TCKT. - Ban QLĐT. - Ban TH. - Ban QLDA Nhiệt điện 3. - Các công ty con, công ty liên kết. |
| **D** | **Số lượng học viên (dự kiến):** - Ban QLĐTXD: 9 người - Ban Kế hoạch: 02 người - Ban TCKT: 02 người - Ban QLĐT: 02 người - Ban QLDA Nhiệt điện 3: 7 người - Các công ty con, công ty liên kết: Mỗi đơn vị 1 người (12 người) Tổng cộng: 35 người. |
| **E** | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:** Trực tiếp tại Trụ sở Tổng công ty/ Đơn vị |
| **F** | **Thời lượng đào tạo:**  Khóa đào tạo được thực hiện trong thời lượng 02 ngày |
| **G** | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp học** Quý IV/2021 |
| **H** | **Đề cương, khung chương trình đào tạo: 1. Công tác chuẩn bị đầu tư (1 ngày).** - Khái quát về công tác chuẩn bị đầu tư và công tác thẩm tra, trình/duyệt các hồ sơ, thủ tục trong quá trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư. - Phân tích, làm rõ điểm khác biệt và thay đổi của các (Luật, Nghị đinh, thông tư,…mới được ban hành so với quy định trước đây) và hướng dẫn áp trong quá trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư. - Trao đổi giải đáp các tình huống, vướng mặc cần xử lý trong quá trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư. **2. Công tác thực hiện đầu tư và Quản lý dự án đầu tư (1 ngày).** - Khái quát những điểm khác biệt và thay đổi của các (Luật, Nghị đinh, thông tư,…mới được ban hành so với quy định trước đây) và hướng dẫn áp trong quá trình thực hiện công tác quản lý xây dựng. - Trao đổi giải đáp các tình huống, vướng mặc cần xử lý trong quá trình thực hiện công tác công tác quản lý xây dựng. **3. Công tác Quản lý Chi phí đầu tư xây dựng dự án (1 ngày).** - Các văn bản pháp lý (Luật, Nghị đinh, thông tư,…). Khái quát những điểm khác biệt và thay đổi của các (Luật, Nghị đinh, thông tư,…mới được ban hành so với quy định trước đây) và hướng dẫn áp trong quá trình thực hiện công tác quản lý Chi phí đầu tư xây dựng dự án. - Giới thiệu và hướng dẫn áp dụng các Bộ định mức, đơn giá xây dựng công trình mới được ban hành trong quá trình thực hiện công tác quản lý Chi phí đầu tư xây dựng dự án, công tác sửa chữa lớn. - Trao đổi giải đáp các tình huống, vướng mặc cần xử lý trong quá trình thực hiện công tác công tác quản lý Chi phí đầu tư xây dựng dự án, công tác sửa chữa lớn. |
| **I** | **Đối tác dự kiến:**  Ban QLXD, Ban Đầu tư - Tập đoàn Điện lực Việt Nam |
| **j** | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:** Việc Nâng cao năng lực quản lý cho CBCNV tại các dự án, đặc biệt là các dự án EPC nhà máy điện đảm bảo hoàn thành dự án đạt chất lượng, đúng tiến độ và không vượt chi phí phù hợp với các cơ chế chính sách, quy định hiện hành của chính phủ, Bộ nghành, EVN là hết sức cần thiết và cấp bách hàng năm đối với EVNGENCO1 và các đơn vị trực thuộc. |

# **Phụ lục 12: KHÓA THIẾT KẾ SLIDE POWERPOINT CHUYÊN NGHIỆP**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Thiết kế Slide powerpoint chuyên nghiệp |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Dễ dàng thể hiện ý tưởng nội dung qua việc thiết kế slide phù hợp  - Thiết kế, trình bày slide chuyên nghiệp, đẹp mắt, hiệu ứng tốt |
|  | **Đối tượng học viên:**  - CBNV các ban, VP của TCT |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - Mỗi ban 2 người  **Tổng cộng: 30 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại cơ quan Tổng công ty hoặc đơn vị đào tạo |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  01 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý I/2020 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**   * Phân cấp và liên kết thông tin * Sử dụng màu sắc và thiết kế hình ảnh hiệu quả * Sử dụng biểu tượng và hình khối * Thiết kế sơ đồ, tính đồng bộ và bố cục trong thiết kế * Thiết kế bảng biểu, số liệu, hiệu ứng |
|  | **Đối tác dự kiến:** |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  Hiện nay các CBNV đều tự thiết kế được slide tuy nhiên phần lớn các slide được thiết kế tính chuyên nghiệp chưa cao. Vì vậy, cần tổ chức khóa học (có thể nhân rộng qua hình thức đào tạo lại) để CBNV tiếp cận với các công cụ hiện đại, chuyên nghiệp, thông minh trong thiết kế slide, góp phần tạo ra các sản phẩm ấn tượng và có chất lượng, góp phần nâng cao hiệu quả thuyết trình. |

# **Phụ lục 13: KHÓA ĐÀO TẠO KỸ NĂNG GIAO TIẾP ỨNG XỬ CƠ BẢN TẠI MÔI TRƯỜNG CÔNG SỞ, PHÁT TRIỂN VHDN TẠI CƠ QUAN EVNGENCO1**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
| **A** | **Tên khóa học:**  Đào tạo kỹ năng giao tiếp ứng xử cơ bản tại môi trường công sở, phát triển văn hóa doanh nghiệp tại Cơ quan |
| **B** | **Mục tiêu đào tạo:**  Nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho toàn thể CBCNV cơ quan TCT |
| **C** | **Đối tượng học viên:**  Cơ quan Tổng công ty |
| **D** | **Số lượng học viên:** dự kiến 130 người |
| **E** | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại Trụ sở Tổng công ty |
| **F** | **Thời lượng đào tạo:**  02 ngày chia 02 lớp |
| **G** | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý II/2021 |
| **H** | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**   * Chuẩn hóa kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong môi trường công sở * Củng cố và phát triển văn hóa doanh nghiệp của Cơ quan * Minh họa thực tế các kỹ năng giao tiếp cơ bản khi làm việc: kỹ năng bắt tay, kỹ năng đón tiếp khách, đối tác đến làm việc… * Quy trình đón tiếp khách trong nước, khách quốc tế. |
| **I** | **Đối tác dự kiến:** |
| **J** | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử cơ bản trong môi trường công sở ảnh hưởng rất lớn đến với sự hình thành và phát triển của TCT trong thời gian sắp tới. Xây dựng và phát triển hình ảnh văn hóa doanh nghiệp của TCT là 1 việc rất quan trọng và cần thiết trong môi trường công sở hiện đại và văn minh như hiện nay. |

# **Phụ lục 14: KHÓA KỸ NĂNG THƯƠNG LƯỢNG ĐÀM PHÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |
|  | **Tên khóa học:**  Kỹ năng thương lượng đàm phán |
|  | **Mục tiêu đào tạo:**  Sau khóa học, học viên sẽ nắm rõ/ hiểu/ thực hiện được:  - Nhận thức tầm quan trọng của thương lượng và đàm phán trong kinh doanh;  - Hiểu được các hình thức thương lượng và vận dụng sáng tạo các kỹ năng, nghệ thuật, phương pháp, kỹ thuật thương lượng vào thực tế nhằm đạt kết quả cao;  - Nắm bắt được các quy trình trong thương lượng và đàm phán cũng như những kỹ năng thương lượng đàm phán thiết yếu;  - Vượt qua được những rào cản và khai thác tối ưu hiệu quả của những yếu tố ảnh hưởng trong thương lượng và đàm phán; |
|  | **Đối tượng học viên:**  - CBNV các ban, VP của TCT |
|  | **Số lượng học viên (dự kiến):**  - CBNV các ban, VP thường xuyên có quan hệ đàm phán, thương lượng  **Tổng cộng: 30 người** |
|  | **Địa điểm, hình thức đào tạo đề xuất:**  Trực tiếp tại cơ quan Tổng công ty hoặc đơn vị đào tạo |
|  | **Thời lượng đào tạo:**  01 ngày |
|  | **Thời gian dự kiến tổ chức lớp:**  Quý III/2020 |
|  | **Đề cương, khung chương trình đào tạo:**   * Vai trò và các hình thức đàm phán thương lượng * Các hình thức đàm phán thương lượng: * Phương thức sáng tạo và ý tưởng sáng tạo trong đàm phán thương lượng. * Quy trình và chiến thuật trong đàm phán thương lượng * Những yếu tố rào cản ảnh hưởng đến đàm phán thương lượng và phương thức tháo gỡ (đối phương cố chấp, mong đợi phi lý, khác biệt văn hóa, thiếu tin tưởng đối tác, …) * Những lưu ý quan trọng không thể thiếu trong đàm phán, thương lượng (kiểm soát cảm xúc, mối quan hệ, đàm phán thương lượng qua trung gian, sức mạnh tập thể trong đàm phán…) * ….. |
|  | **Đối tác dự kiến:** |
|  | **Yêu cầu/Sự cần thiết tổ chức đào tạo của khóa học:**  Khóa học nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, rèn luyện bản lĩnh cho CBNV trong quá trình đàm phán, thương lượng nhằm đạt được mục tiêu mong đợi |